

Bản án số: 10/2020/DS-ST
Ngày: 08-5-2020
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BT - TỈNH BẾN TRE**

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đoan Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Thanh Thúy

Bà Nguyễn Thị Loan Phụng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thi – Thư ký Tòa án

Ngày 08 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 233/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2019 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2020/QĐST-DS ngày 12 tháng 3 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2020/QĐST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TT;**

Địa chỉ: Số 266 – 268, NKKN, Phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc;

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng C-Giám đốc Chi nhánh BT (Theo văn bản ủy quyền số 4032/2018/GUQ-PL ngày 10/12/2018);

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đặng Minh T – Trưởng phòng kiểm soát rủi ro thuộc Ngân hàng TMCP SG TT chi nhánh BT(Theo Giấy ủy quyền số 448/2019/UQ-CNBT ngày 30/9/2019) (có mặt);

Địa chỉ: Số 14C1 ĐLĐK, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

*** Bị đơn: Bà Trần Hiếu T, sinh năm 1978 (vắng mặt);**

Địa chỉ: Số 22, NH, Phường M(nay là phường AH), thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Đặng Minh T trình bày:

Vào năm 2015, Ngân hàng TT - chi nhánh BT có cho bà Trần Hiếu T vay hạn mức tín dụng thẻ với số tiền là 15.000.000đồng. Mục đích vay là sử dụng tiêu dùng; Lãi suất 2,5%/tháng; Dự nợ thẻ tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 18.239.181đồng, trong đó vốn gốc là 13.133.494 đồng, lãi trong hạn là 3.403.791 đồng và lãi quá hạn là 1.701.896 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu bà T trả tiền vốn và lãi tính đến ngày xét xử là

18.239.181đồng. Đồng thời yêu cầu bà T trả tiếp tiền lãi tính từ ngày 09/5/2020 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

Vào năm 2017, bà Trần Hiếu T có vay của Ngân hàng TT - chi nhánh Bến Tre số tiền là 100.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số LD 1708800323 ngày 29/3/2017. Mục đích vay là sử dụng tiêu dùng; thời gian vay là 60 tháng; Lãi suất 0,8%/tháng; Ngày đáo hạn 30/4/2022. Phương thức trả: vốn và lãi chia đều; Đến ngày 08/5/2020, bà T còn nợ là 56.684.000 đồng tiền vốn gốc và tiền lãi trong hạn là 8.763.763 đồng, lãi quá hạn là 1.174.863 đồng, lãi phạt quá hạn là 388.588 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu bà T trả tiền vốn và lãi tính đến ngày xét xử là 67.010.000đồng. Đồng thời yêu cầu bà T trả tiếp tiền lãi tính từ ngày 09/5/2020 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

Bị đơn bà Trần Hiếu T không có mặt tại Tòa án nên không có ý kiến trình bày;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Xét đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TT với bà Trần Hiếu T và do bị đơn có ghi địa chỉ tại Phường M(nay là phường AH), thành phố BT, tỉnh Bến Tre trong hợp đồng tín dụng đã ký kết với nguyên đơn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố BT theo quy định tại Điều 26 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã tổng đạt hợp lệ thông báo về phiên hòa giải cho bà Trần Hiếu T nhiều lần nhưng bà T vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể hòa giải được. Ngoài ra, Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng bà T vẫn vắng mặt. Do đó căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân thành phố BT tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà T là đúng quy định pháp luật.

[3] Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình:

Năm 2015, Ngân hàng TT- chi nhánh Bến Tre có cho bà Trần Hiếu T vay hạn mức tín dụng thẻ với số tiền là 15.000.000đồng. Năm 2017, bà Trần Hiếu T có ký với Ngân hàng TT- chi nhánh Bến Tre hợp đồng tín dụng số LD 1708800323 ngày 29/3/2017 vay tiếp số tiền là 100.000.000 đồng. Các hợp đồng đã được công chứng, chứng thực, do đó có cơ sở xác định hợp đồng tín dụng giữa bà T ký với Ngân hàng TT là đúng với quy định pháp luật. Vì vậy, khi đến hạn thanh toán mà bà T không trả được khoản nợ vay nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà T trả nợ là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với khoản vay theo hạn mức thẻ tín dụng năm 2015: Bà T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số nợ là 18.239.181 đồng, trong đó vốn gốc là 13.133.494 đồng, lãi trong hạn là 3.403.791 đồng và lãi quá hạn là 1.701.896 đồng, đồng thời bà T còn có trách nhiệm trả tiền lãi phát sinh tính từ ngày 09/5/2020 với mức lãi suất theo thỏa thuận mà hai bên đã ký kết cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với khoản vay theo hợp đồng tín dụng năm 2017: Nguyên đơn vừa yêu cầu tính tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn vừa yêu cầu tính tiền lãi phạt quá hạn là không phù hợp với quy định của Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc tính tiền lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn, đối với phần yêu cầu tính tiền lãi phạt quá hạn là 388.588 đồng của nguyên đơn không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Như vậy, đối với khoản vay năm 2017, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà T có trách nhiệm trả số tiền nợ vay tổng cộng là 66.622.626 đồng, trong đó số tiền gốc là 56.684.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 8.763.763 đồng, lãi quá hạn là 1.174.863 đồng. Đồng thời bà T còn tiếp tục có trách nhiệm trả tiền lãi phát sinh tính từ ngày 09/5/2020 với mức lãi suất theo thỏa thuận mà hai bên đã ký kết cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận một phần nên án phí dân sự sơ thẩm bà Trần Hiếu T phải có trách nhiệm chịu là 4.243.000 đồng. Do không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 299, 317, 320, 323 và Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Áp dụng Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;
- Áp dụng các Điều 26, 35 và Điều 227, Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TT.

Cụ thể tuyên:

1. Buộc bà Trần Hiếu T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TT số tiền nợ theo hạn mức tín dụng thẻ tạm tính đến ngày 09/5/2020 là 18.239.181 (Mười tám triệu hai trăm ba mươi chín nghìn, một trăm tám mươi một ngàn) đồng, trong đó tiền gốc là 13.133.494 (Mười ba triệu một trăm ba mươi ba ngàn bốn trăm chín mươi bốn) đồng, lãi trong hạn là 3.403.791 (Ba triệu bốn trăm lẻ ba ngàn bảy trăm chín mươi một) đồng, lãi quá hạn là 1.701.896 (Một triệu bảy trăm lẻ một ngàn tám trăm chín mươi sáu) đồng.

Đồng thời bà Trần Hiếu T còn phải tiếp tục có trách nhiệm trả tiền lãi phát sinh tính từ ngày 09/5/2020 với mức lãi suất theo thỏa thuận mà hai bên đã ký kết cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

2. Buộc bà Trần Hiếu T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TT số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng số LD 1708800323 ngày 29/3/2017 tạm tính đến ngày 08/5/2020 là 66.622.626 đồng, trong đó số tiền gốc là 56.684.000 (năm mươi sáu triệu sáu trăm tám mươi bốn ngàn) đồng, tiền lãi trong hạn là 8.763.763 (Tám triệu bảy trăm sáu mươi ba ngàn

bảy trăm sáu mươi ba)đồng, lãi quá hạn là 1.174.863(Một triệu một trăm bảy mươi bốn ngàn tám trăm sáu mươi ba)đồng.

Đồng thời bà Trần Hiếu T còn phải tiếp tục có trách nhiệm trả tiền lãi phát sinh tính từ ngày 09/5/2020 với mức lãi suất theo thỏa thuận mà hai bên đã ký kết cho đến khi trả tất nợ cho Ngân hàng.

3. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TT đối với hợp đồng tín dụng số LD 1708800323 ngày 29/3/2017 về yêu cầu tính tiền lãi phạt quá hạn là 388.588 (Ba trăm tám mươi tám ngàn, năm trăm tám mươi tám)đồng

4. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Trần Hiếu T có trách nhiệm phải chịu là 4.243.000đồng (Bốn triệu hai trăm bốn mươi ba ngàn)đồng. Ngân hàng TT phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000(ba trăm ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.846.000(Một triệu tám trăm bốn mươi sáu ngàn) đồng theo biên lai số 0008454 ngày 10/12/2019.

Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố BT, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho Ngân hàng TT (do Chi nhánh Bến Tre nhận thay) số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 1.546.000(Một triệu năm trăm bốn mươi sáu ngàn) đồng.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Trong hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP BT;
- VKSND Thành phố BT;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoàn Trang

.